

Số: /KH-UBND

Y Tịch, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Y Tịch

Căn cứ Kế hoạch số 23/KH-UBND, ngày 19/01/2022 của UBND huyện Chi Lăng về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Chi Lăng.

Ủy ban nhân dân xã Y Tịch xây dựng Kế hoạch về Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ-TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Y Tịch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, chỉ rõ trách nhiệm các tổ chức đoàn thể, thôn bản... trên địa bàn xã trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số xã Y Tịch đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tạo mối gắn kết, phối hợp giữa các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị... huy động mọi nguồn lực để tổ chức, thực hiện hoàn thành và đạt các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

2. Yêu cầu

- **Làm thay** đổi nhận thức của cộng đồng, tư duy và ý chí quyết tâm của cả hệ thống chính trị trong công tác chuyển đổi số. Sớm thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Xác định việc chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt của cấp ủy đảng, chính quyền; tạo sự đồng thuận cao của các tầng lớp Nhân dân.

- Các tổ chức đoàn thể, thôn bản... có liên quan chủ động nghiên cứu các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết để xác định lộ trình rõ ràng, hợp lý, bước đi vững chắc để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số huyện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trong các lĩnh vực, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số thực sự trở thành nền tảng quan trọng, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, các thôn trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Phát triển chính quyền số

- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện thực hiện mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; Cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ 24/7, sẵn sàng phục vụ trực tuyến bất cứ khi nào người dân và doanh nghiệp cần.

- 100% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc.

- 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (Trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước).

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính Nhà nước thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa Thông tin và Truyền thông và cơ quan cấp trên đảm bảo 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan, đơn vị hành chính Nhà nước hoạt động trên nền tảng điện toán đám mây của tỉnh (Lạng Sơn Cloud).

- Thực hiện số hóa, sử dụng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, tư pháp,... tạo nền tảng phát triển chính quyền số của xã; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan Nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- Duy trì một Trụ lý ảo hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức trong môi trường làm việc.

b) Phát triển kinh tế số

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%.

- Năng suất lao động hằng năm tăng tối thiểu 7%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có cửa hàng số cho người mua và người bán giao dịch trên nền tảng thương mại điện tử đạt trên 70%.

c) Phát triển xã hội số

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử, ví điện tử trên 60%.
- 100% người dân và doanh nghiệp được Trợ lý ảo hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của xã.
- 100% các trường học sử dụng nền tảng số trong công tác giảng dạy và hoạt động quản lý.
- Trạm y tế xã kết nối với bệnh viện tuyến trên phục vụ khám chữa bệnh qua nền tảng công nghệ số.
- Tỷ lệ hộ gia đình có địa chỉ số đạt 100%.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Phát triển chính quyền số

- 100% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (Trừ hồ sơ công việc bí mật Nhà nước).
- Hình thành nền tảng dữ liệu và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối, chia sẻ rộng khắp giữa các cơ quan Nhà nước; mở dữ liệu cho các tổ chức, doanh nghiệp, tăng 30% dịch vụ sáng tạo dựa trên dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp.
- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

b) Phát triển kinh tế số

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%.
- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 8%.
- Tỷ lệ hộ gia đình có cửa hàng số trên nền tảng thương mại điện tử trên 80%.

c) Phát triển xã hội số

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang.
- Phổ cập dịch vụ mạng di động 5G.
- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử, ví điện tử trên 80%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp

- Cấp ủy đảng, chính quyền cấp xã phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở cơ quan, địa phương.

- Triển khai thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền nhằm nâng cao

nhận thức về bản chất, nội dung, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số đến các cán bộ, đảng viên và nâng cao nhận thức cho các tầng lớp Nhân dân, doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận trong xã hội và toàn hệ thống chính trị.

- Cấp ủy đảng, chính quyền đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số.

- Phát huy vai trò tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng công cuộc chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Triển khai thực hiện cơ chế, quan tâm phát triển nguồn nhân lực

- Cấp ủy đảng, chính quyền chủ động triển khai thực hiện các cơ chế thúc đẩy chuyển đổi số tổng thể và toàn diện, phát triển mạnh mẽ xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số gắn với khai thác và phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của xã; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tích cực có các hình thức thu hút các doanh nghiệp số đầu tư vào xã.

- Quan tâm cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động về chuyển đổi số; đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin - viễn thông về chuyển đổi số; có cơ chế hỗ trợ cho cán bộ, công chức, người lao động làm công tác chuyển đổi số.

3. Huy động nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng số, nền tảng số

- Tiếp nhận và sử dụng có hiệu các chương trình mục tiêu quốc gia, các nguồn vốn xã hội hóa để triển khai nhiệm vụ phát triển hạ tầng số, nền tảng số.

- Kiến nghị cấp trên bố trí kinh phí chương trình viễn thông công ích phát triển hạ tầng viễn thông, trạm BTS 3G/4G phủ sóng đến 100% thôn, bản vùng sâu, vùng xa, phát triển internet cáp quang băng rộng để phục vụ công tác chuyển đổi số, phát triển kinh tế số. Từng bước thí điểm và phát triển trạm BTS 5G tại các khu vực quan trọng trên địa bàn xã.

4. Phát triển chính quyền số

- Chủ động triển khai thực hiện phát triển chính quyền số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Từng bước xây dựng, thiết kế lại quy trình giải quyết công việc của cơ quan Nhà nước dựa trên hạ tầng số và nền tảng số; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử của các cơ quan đảng, Nhà nước theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

5. Phát triển kinh tế số

- Tiếp tục tuyên truyền, đẩy mạnh triển khai phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, phối hợp cùng cấp trên mở lớp tập huấn, hướng dẫn kỹ năng quảng bá, kỹ năng bán hàng trên cửa hàng số tại các sàn thương mại điện tử.

- Tăng cường tuyên truyền đến cán bộ, công chức, các hội viên, đoàn viên, người lao động và nhân dân tích cực tham gia quảng bá, giới thiệu, bảo vệ

uy tín, thương hiệu sản phẩm địa phương; tham gia mua, bán hàng hóa, sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử và trên cửa hàng số của mình.

6. Phát triển xã hội số

- Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

- Xây dựng hình ảnh, văn hóa con người Y Tịch thân thiện, văn minh và có trách nhiệm trên không gian mạng.

7. Đảm bảo an ninh mạng

- Phối hợp với Phòng Văn hóa TT&TT, các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, internet, các cơ quan chức năng bảo đảm an toàn thông tin mạng cho tiến trình chuyển đổi số; tuyên truyền nâng cao nhận thức kỹ năng phòng, tránh nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức và người dân trong quá trình thực hiện chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Thường xuyên kiểm tra, rà quét mã độc, phòng chống các hoạt động tấn công, thâm nhập vào các hệ thống quản lý, điều hành của các cấp chính quyền.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Theo các Chương trình, Đề án, Dự án của trung ương, tỉnh, huyện.

2. Nguồn ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa - Xã hội

- Công chức Văn hóa - Xã hội phối hợp với các tổ chức đoàn thể, các thôn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Y Tịch đến thôn bản.

- Tổng hợp tình hình, kịp thời tham mưu đề xuất, giải quyết những triển khai thực hiện kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND xã kết quả thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tiếp tục tham mưu cho UBND xã các nội dung liên quan đến chuyển đổi số theo các hướng dẫn của huyện và điều kiện thực tế của xã.

- Tham mưu cho UBND xã việc sử dụng các nguồn lực và nguồn hỗ trợ từ Trung ương, tỉnh, huyện để thực hiện thành công Chương trình.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể thực hiện xây dựng, biên tập tin, bài; quản lý, sử dụng, phát huy hiệu quả pano, áp phích, bảng quảng cáo

2. Công chức Văn phòng thống kê

- Tham mưu cho UBND xã triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo xã.

- Đề xuất các giải pháp, triển khai đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa; nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ

thông tin và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

- Tham mưu thực hiện công tác đăng ký các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn công nghệ thông tin - viễn thông về chuyển đổi số.

3. Công chức Kế toán - Tài chính

- Tham mưu cho UBND xã cân đối, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp theo quy định của pháp luật cho hoạt động triển khai ứng dụng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

4. Công chức Địa chính, nông nghiệp xây dựng và môi trường

- Tham mưu triển khai các Chương trình, Đề án về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm trên địa bàn xã.

- Tham mưu xây dựng các chương trình phát triển thị trường thương mại số, ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

- Tham mưu, đề xuất, đầu tư kiện toàn cơ sở vật chất, hạ tầng đảm bảo chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

5. Các đơn vị trường học: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số tại cơ quan. Đảm bảo đến năm 2025 100% các trường học sử dụng nền tảng số trong công tác giảng dạy và hoạt động quản lý.

6. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị, xã hội: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì triển khai công tác tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của cấp trên về các nội dung, chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các chỉ tiêu nội dung Kế hoạch này đề ra.

Trên đây là kế hoạch của UBND xã Y Tịch về Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Chi Lăng. UBND xã yêu cầu các tổ chức đoàn thể, các thôn căn cứ Kế hoạch này triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng VHNTTT huyện(B/c);
- Thường trực Đảng ủy (B/c);
- Thường trực HĐND xã (B/c);
- CT, PCT xã (B/c);
- Các TC đoàn thể, CC xã (TH)
- Các thôn trên địa bàn (TH)
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vương Văn Sơn

